

Số: /KH-UBND

Ea Ral, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính Nhà nước xã Ea Ral năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/HU ngày 08/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Ea H'Leo về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, giai đoạn 2021 - 2026; Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện về tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2026; Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND huyện về ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước huyện Ea H'Leo giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 06/01/2025 của UBND huyện Ea H'Leo về kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2025 trên địa bàn huyện;

UBND xã Ea Ral ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) toàn diện, đồng bộ trong hệ thống các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn xã. Các bộ phận, đơn vị hoạt động đồng bộ, thống suốt, minh bạch, nhanh chóng và hiệu quả.

- Chỉ số CCHC (PAR INDEX) xã nằm tốp đầu của 11 xã, thị trấn. Nâng cao Chỉ số chuyển đổi số (DTI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

Chủ đề CCHC trong năm 2025 là: ***“Tập trung nguồn lực cải cách hành chính nhà nước, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả; chú trọng đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, số hóa làm giàu dữ liệu và khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu về dân cư; phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu về cải cách hành chính tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII đã đề ra”.***

2. Yêu cầu

- Các ban ngành, đoàn thể, đơn vị xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện. Gắn kết chặt chẽ việc triển khai nhiệm vụ CCHC với việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2025.

- Xác định trọng tâm CCHC là tiếp tục cải cách hành thủ tục hành chính(TTHC) và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; tăng cường số hóa hồ sơ TTHC; tăng tính liên thông trong giải quyết TTHC; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan ngành dọc và bộ phận chuyên môn của xã trong giải quyết TTHC.

- Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Bố trí kinh phí, nguồn lực và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. 100% ngành, bộ phận có tham gia sáng kiến CCHC nhằm giảm phiền hà, tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.
2. 100% văn bản quy phạm pháp luật của xã cơ bản hoàn thiện, đồng bộ, thống nhất theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.
3. 100% cán bộ, công chức được bố trí đúng vị trí việc làm được phê duyệt.
4. 100% TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của cơ quan được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được công khai, minh bạch theo quy định.
5. Tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn so với năm 2024, đặc biệt là lĩnh vực đất đai.
6. 100% hồ sơ TTHC để chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân.
7. 100% các hồ sơ TTHC được cập nhật, theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.
8. Triển khai thực hiện số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đối với 100% hồ sơ, TTHC tiếp nhận tại Bộ phận một cửa cấp xã.
9. Thực hiện trên 80% hồ sơ chứng thực theo hình thức chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.
10. Thực hiện trên 80% hồ sơ thủ tục về khai sinh, khai tử theo thủ tục liên thông về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; TTHC liên thông về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí.
11. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động. Trong số đó, ít nhất 80% dịch vụ công trực tuyến cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%. 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.
12. 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã, Chủ tịch UBND xã được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Chú trọng hoàn thiện cơ chế, chính sách của xã thông qua việc xây dựng, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong lĩnh vực chưa có quy định điều chỉnh; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp. Trọng tâm là văn bản về các lĩnh vực liên quan đến thực hiện chức năng quản lý Nhà nước được giao nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý, điều hành, góp phần phục vụ

người dân, hỗ trợ, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi các văn bản QPPL trên địa bàn xã, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi. Đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì trong quá trình xây dựng thể chế; công tác tổng kết, đánh giá thực tiễn, lấy ý kiến rộng rãi của Nhân dân phải được quan tâm, coi trọng nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các thể chế ban hành.

c) Cập nhật kịp thời, đầy đủ văn bản QPPL ban hành trên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật để phục vụ việc tra cứu, áp dụng, thực hiện của cơ quan, tổ chức, công dân.

d) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, đảm bảo các văn bản QPPL phù hợp với hệ thống pháp luật và điều kiện thực tế.

đ) Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; triển khai thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn huyện.

e) Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã năm 2025; kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm trên địa bàn xã; kịp thời xử lý và kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã đảm bảo đúng quy định của pháp luật; khảo sát về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm; phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật; báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 đúng quy định.

2. Cải cách TTHC

a) Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các ban, ngành, bộ phận trong chỉ đạo thực hiện, ưu tiên nguồn lực triển khai và xác định kết quả triển khai công tác cải cách TTHC là một trong các căn cứ để đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với cán bộ, công chức.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, ý thức trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy đảng trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong giải quyết thủ tục hành chính, trong đó phải đặc biệt chú ý đến tác phong, thái độ giao tiếp, cư xử, chuẩn mực đạo đức đúng quy chế văn hóa công sở; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm khắc cán bộ, công chức, đảng viên vi phạm quy định, nguyên tắc trong giải quyết thủ tục hành chính, như: (1) Cửa quyền, sách nhiễu, gây phiền hà, khó khăn cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính; (2) Từ chối thực hiện, kéo dài thời gian giải quyết thủ tục hành chính hoặc tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật; (3) Trực tiếp giao dịch, yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không thông qua Bộ phận Một cửa trái quy định pháp luật; (4) Đùn đẩy trách nhiệm, thiếu hợp tác, thiếu công bằng, không khách quan, không đúng pháp luật trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

b) Kiểm soát chặt chẽ TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới công bố phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là TTHC thuộc lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, công an ... và các TTHC thuộc các lĩnh vực khác có số lượng, tần suất giao dịch lớn.

c) Tập trung số hóa, làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các sở, ban, ngành, địa phương thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

d) Rà soát, đơn giản hóa TTHC, TTHC nội bộ

- Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn xã năm 2025. Kịp thời cập nhật các TTHC do Trung ương công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung để công bố danh mục theo quy định; công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; vận hành có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu TTHC từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Chủ động rà soát, phát hiện các bất cập về TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, giấy tờ công dân cần cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp thẩm quyền giải quyết, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp.

- Chủ động thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 2784/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

đ) Đẩy mạnh đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp:

- Triển khai hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc giải quyết hồ sơ TTHC đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp, hiện đại hóa Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Cải cách mạnh mẽ quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính Nhà nước nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư.

- Rà soát, thực hiện phân cấp hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền phân cấp trong giải quyết TTHC theo hướng phân cấp nào sát cơ sở, sát Nhân dân thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà cho Nhân dân.

- Kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi những nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; đồng thời, kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiếp tục bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước, quy định của pháp luật về cải cách TTHC, đảm bảo việc tuân thủ của tổ chức, cá nhân.

- Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi khi giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn. Trong đó, lưu ý về thời gian ban hành văn bản xin lỗi, thời gian gia hạn hẹn trả và thông báo kịp thời cho tổ chức, cá nhân (bằng các hình thức: gọi điện thoại, gửi tin nhắn thông qua các ứng dụng Internet...) biết về sự trễ hạn.

- Tăng cường ứng dụng thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

e) Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định TTHC, tăng cường đối thoại, lắng ý kiến người dân, doanh nghiệp, phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo CCHC của xã.

f) Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân tổ chức đối với quy định về TTHC, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định. Đẩy mạnh việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

g) Cử cán bộ tham gia tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho đội ngũ công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC; tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

b) Đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ.

c) Khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động rong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

4. Cải cách công vụ

a) Tiếp tục triển khai đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã được UBND huyện phê duyệt cho đến khi các Bộ, ngành có Thông tư hướng dẫn cụ thể việc triển khai Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

b) Tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức

- Triển khai Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐCP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 7 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm diện chất lượng đầu vào công chức.

- Triển khai thực hiện tốt công tác điều động, luân chuyển CBCC theo quy định và công tác định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2022-2030.

d) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí công việc, chức danh tiêu chuẩn, các khóa bồi dưỡng về kỹ năng thực thi công vụ, kỹ năng quản lý nhà nước cho các chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã;

đ) Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng CBCCVC theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

e) Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 và Chỉ thị số 07/CTUBND ngày 12/4/2017 của UBND tỉnh về việc nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ và đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC trong các cơ quan, đơn vị, địa phương, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 12/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh, Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 26/12/2016 của Chủ tịch UBND huyện. Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023 và Chỉ thị số 14/CTUBND ngày 28/4/2023 ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các sở, ban, ngành, địa phương; Công văn số 9302/UBND-TH ngày 25/10/2023 của UBND tỉnh về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Công văn số 9515/UBND-TH ngày 31/10/2023 về chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát hoạt động công vụ.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục đổi mới hoạt động điều hành thu, chi ngân sách, phương án huy động các nguồn lực cho ngân sách, đẩy mạnh thu hút và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của xã; tiếp tục thu hút và dành một phần nguồn lực cho đầu tư các công trình trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/5/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn cho từng lĩnh vực.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời Kế hoạch chuyển đổi số ứng dụng CNTT và đảm bảo hoàn thành 100% các nội dung trong kế hoạch; xây dựng và triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử xã.

b) Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Trang thông tin điện tử xã ... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

c) Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử xã, nhất là thông tin về CCHC, quy định hành chính, TTHC đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, thuận tiện trong truy cập, khai thác.

d) Triển khai có hiệu quả các hoạt động chuyển đổi số gắn kết chặt chẽ với chương trình CCHC. Tiếp tục triển khai cung cấp Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần theo chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh; tích hợp cổng thanh toán trực tuyến; tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia; tích hợp giải pháp xác thực điện

từ tập trung; từng bước số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

đ) Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. Tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình thủ tục hành chính.

e) Triển khai kế hoạch chuyển đổi toàn bộ địa chỉ giao thức Internet thế hệ cũ (IPv4) sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6) đối với toàn bộ hệ thống ứng dụng của xã.

f) Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan, tổ chức cho các đơn vị trực thuộc UBND cấp xã; các tổ chức chính trị xã hội.

g) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ báo cáo trên Hệ thống báo cáo của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương theo đúng yêu cầu.

h) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đặc biệt là công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận với các dịch vụ công trực tuyến, Cổng Dịch vụ công trực tuyến đáp ứng đầy đủ các chức năng và yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của xã: Các bộ phận thuộc UBND xã triển khai các nội dung thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, trong đó cần cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC của xã, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC, trong đó xác định rõ trách nhiệm cá nhân trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã về toàn bộ nhiệm vụ CCHC thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của mình.

c) Điều tra xã hội học và triển khai đánh giá thực hiện CCHC đối với UBND xã.

d) Cấp ủy địa phương đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ Nhân dân.

đ) Phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức thiết thực và thích hợp; trong đó, chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến Chương trình tổng thể CCHC nhà nước xã Ea Ral giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

e) Tiếp tục tăng cường công tác giám sát, thanh tra; kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hướng đột xuất.

f) Chỉ đạo thực hiện về thu hút đầu tư; giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước; phát triển doanh nghiệp; mức độ thực hiện các Chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND xã giao; Tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP).

IV. KẾ HOẠCH CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CCHC

Để kế hoạch hoàn thành và đạt kết quả cao, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ khẩn trương tiến hành lập kế hoạch và triển khai thực hiện theo đúng nội dung, nhiệm vụ, thời gian được giao tại Phụ lục kèm theo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao các ban ngành, bộ phận trực tiếp triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC năm 2025 với những nội dung, phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và nội dung Kế hoạch này.

b) Hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch này và thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2025 của xã (*chi tiết tại phụ lục đính kèm*).

c) Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát về thực hiện CCHC tại ban, ngành, bộ phận và báo cáo UBND xã (qua Văn phòng – Thống kê – Bộ phận Thường trực công tác CCHC) kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC ban, ngành, bộ phận (định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm).

d) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND huyện ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị Nhà nước về thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh.

2. Giao các ban, ngành, bộ phận chịu trách nhiệm chủ trì và phối hợp triển khai thực hiện công tác CCHC:

a) Tư pháp – Hộ tịch

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cải cách thể chế. Có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các ban, ngành, bộ phận thực hiện nghiêm túc các quy định thực hiện nhiệm vụ này. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm báo cáo UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách thể chế (gửi về Văn phòng – Thống kê) để tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC chung của xã. Phối hợp với các ban, ngành, bộ phận trong xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND theo quy định.

- Chủ động tham mưu UBND xã triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến nhiệm vụ cải cách thể chế. Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả theo kế hoạch đề ra.

b) Văn phòng – Thống kê xã

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, bộ phận có liên quan tham mưu UBND xã triển khai cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Có trách nhiệm ban hành các Kế hoạch đúng thời gian quy định, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định thực hiện nhiệm vụ này. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm tham mưu UBND xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (gửi về Phòng Nội vụ) để tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC chung của huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, bộ phận liên quan triển khai nhiệm vụ nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công lĩnh vực y tế.

- Chủ trì triển khai thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, bộ phận tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và chuyển đổi sang hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

- Định kỳ thực hiện kiểm tra việc thực hiện quy định về ISO trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm báo cáo UBND xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 trong hoạt động cơ quan hành chính Nhà nước để tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ

CCHC chung của xã.

- Chủ trì tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy và xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC. Phát hiện kịp thời những sai sót, kịp thời kiến nghị xử lý các vấn đề thực hiện trái với quy định phát hiện qua kiểm tra.

- Chủ động tham mưu UBND xã triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về CCHC của Trung ương, tỉnh, huyện, xã. Phối hợp với các đơn vị liên quan đến thực hiện các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC, các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về CCHC của xã đảm bảo hiệu quả.

- Chủ động phối hợp các ban, ngành, bộ phận có liên quan thường xuyên kiểm tra các ban, ngành, bộ phận về thực hiện CCHC, giờ làm việc, đạo đức công vụ bằng nhiều hình thức; kiến nghị xử lý theo thẩm quyền đối với những đơn vị, cá nhân có tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng.

- Tham mưu UBND xã ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn xã.

- Tổ chức các hình thức tuyên truyền CCHC, thu hút sự quan tâm của các ban, ngành, bộ phận, đoàn thể tham gia vào công tác tuyên truyền CCHC.

- Chủ trì xác định Chỉ số CCHC (Par Index) các ban, ngành, bộ phận tham mưu UBND xã chấm điểm xếp hạng Chỉ số CCHC của UBND xã.

- Tổ chức theo dõi, đánh giá thực hiện chỉ số CCHC cấp xã, báo cáo kết quả xếp hạng gửi Phòng Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND huyện.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC hàng năm của đơn vị; đồng thời theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công tác CCHC ở đơn vị mình.

- Tiếp tục ứng dụng CNTT vào hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Tham mưu việc bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động CCHC phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

c) Tài chính – Kế toán xã

- Chủ trì, tham mưu UBND xã thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công; có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các ban, ngành, bộ phận thực hiện nghiêm túc các quy định thực hiện nhiệm vụ này. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm tham mưu UBND xã báo cáo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách tài chính công (gửi về Văn phòng – Thống kê) để tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC chung của xã. Phát hiện kịp thời những sai sót, thực hiện không đúng quy định của các ban, ngành, bộ phận khi triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công; kịp thời xử lý, hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề thực hiện trái với quy định phát hiện qua kiểm tra.

- Cân đối ngân sách, bố trí kinh phí thực hiện CCHC hàng năm cho các ban, ngành, bộ phận.

- Thực hiện tốt chức năng tham mưu UBND xã về nâng cao năng lực cạnh tranh cấp xã.

- Tham mưu UBND xã đề xuất nhu cầu đầu tư xây dựng mới, nâng cấp trụ sở làm việc của UBND cấp xã theo kế hoạch.

- Đề xuất các chủ trương, giải pháp đơn giản hóa TTHC lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, cấp phép đầu tư; triển khai thực hiện tốt quy chế phối hợp giải quyết các TTHC về đầu tư, quy chế quản lý đầu tư, quản lý doanh nghiệp. Tiếp nhận và xử lý, hoặc kiến nghị xử lý những vướng mắc của doanh nghiệp.

d) Văn hóa - Thông tin xã

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, bộ phận triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT hiện đại hóa công tác hành chính; gắn kết ứng dụng CNTT trong CCHC với nhiệm vụ phát triển Cơ quan điện tử, Chính quyền điện tử tại địa phương theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

- Đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, theo dõi và tham mưu UBND xã, Ban Chỉ đạo CCHC của xã chỉ đạo kịp thời về việc hoạt động ứng dụng CNTT trong cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn xã và việc thực hiện dịch vụ bưu chính công ích.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm báo cáo UBND xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, thực hiện nhiệm vụ bưu chính công ích (gửi về Văn phòng – Thống kê) để tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC chung của xã.

- Chỉ đạo, phối hợp với Đài Phát thanh xã, Trang thông tin điện tử của xã thực hiện công tác truyền thông về CCHC.

f) Đài Truyền thanh xã

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính, duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về cải cách hành chính để tuyên truyền Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2025 của xã; Chủ động phối hợp với Văn phòng – Thống kê và các ban, ngành, bộ phận có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về cải cách hành chính trên Đài truyền thanh xã.

- Thường xuyên cải tiến và nâng cao chất lượng chuyên mục, chuyên trang CCHC; kịp thời đưa tin, ý kiến của người dân về CCHC; nêu gương điển hình trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã.

g) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể xã

- Phối hợp với các ban, ngành, bộ phận liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác cải CCHC, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác CCHC, nhất là giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

- Phối hợp triển khai khảo sát, đo lường sự hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

3. Nội dung và thời hạn gửi báo cáo:

Các ban, ngành, bộ phận định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm, có văn bản báo cáo UBND xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, báo cáo đồng thời gửi Văn phòng – Thống kê để tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC chung của xã.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước của xã Ea Ral năm 2025 trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, các ban, ngành, bộ phận phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Văn phòng – Thống kê để tổng hợp báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- TT.Đảng ủy;
- TT.HĐND xã;
- UBMTTQVN xã và các đoàn thể; (để p/hợp)
- CT, các PCT UBND xã;
- Các ban, ngành, bộ phận thuộc UBND xã; (t/hiện)
- Lưu: VT, VP(T).

CHỦ TỊCH

Lê Đình Phong

Phụ lục
KẾ HOẠCH CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Bộ phận tham mưu	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Cải cách thể chế				
1	Ban hành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025	Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025	Tư pháp	Ban ngành, đoàn thể	Tháng 01 năm 2025
2	Cập nhật đầy đủ văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp trên trên Trang thông tin điện tử của xã	Văn bản được cập nhật trên Cơ sở dữ liệu	Tư pháp	Văn phòng – Thống kê, các ban ngành, đoàn thể	Thường xuyên
3	Kiểm tra văn bản QPPL ban hành liên quan đến dịch vụ công trong các lĩnh vực để kịp thời xử lý các văn bản có dấu hiệu không phù hợp phát hiện qua kiểm tra	Phiếu kiểm tra, số liệu thống kê kết quả thực hiện	Tư pháp	Ban ngành, đoàn thể	Thường xuyên
4	Rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp liên quan đến dịch vụ công trong các lĩnh vực để kiến nghị HĐND, UBND sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội	Số liệu thống kê kết quả thực hiện	Ban ngành, đoàn thể	Tư pháp, Ban ngành, đoàn thể	Khi có căn cứ rà soát; theo kế hoạch rà soát chuyên đề của chính phủ, bộ, ngành, UBND các cấp
5	Xử lý văn bản QPPL của HĐND, UBND không còn phù hợp phát hiện qua rà soát năm 2025	Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND về bãi bỏ; sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản không còn phù hợp	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Tư pháp, cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Bộ phận tham mưu	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã năm 2025: - Khảo sát về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm; - Kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm; - Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	- Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã năm 2025; - Kế hoạch khảo sát, báo cáo kết quả khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm;	Tư pháp	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
7	Phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật	Kế hoạch mở lớp; báo cáo kết quả thực hiện	Tư pháp	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Quý III năm 2025
8	Báo cáo công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã và kết quả thực hiện kế hoạch và kiểm tra lĩnh vực trọng tâm của xã	Báo cáo công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã và kết quả thực hiện kế hoạch và kiểm tra lĩnh vực trọng tâm của xã	Tư pháp	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Quý IV năm 2025
II	Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)				
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm soát TTHC trên địa bàn xã	- Kế hoạch kiểm soát TTHC trên địa bàn xã năm 2025; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Tư pháp	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Thường xuyên
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn xã	- Kế hoạch rà soát, đánh giá, chuẩn hóa TTHC trên địa bàn xã; - Báo cáo kết quả triển khai.	Văn phòng – Thông kê	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Thường xuyên

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Bộ phận tham mưu	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng – Thông kê	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
4	Rà soát, thực hiện phân cấp hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền phân cấp trong giải quyết TTHC	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng – Thông kê	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
5	Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho các công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	- Kế hoạch mở lớp; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng – Thông kê	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
6	Tham mưu nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công lĩnh vực giáo dục và đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Văn hóa – Thông tin	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
7	Tham mưu nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công lĩnh vực y tế và đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng – Thông kê	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
8	Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực	VB Triển khai và báo cáo kết quả hiệu chỉnh, hoàn thiện, triển khai thực hiện	Văn phòng – Thông kê	Văn phòng – Thông kê, các ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Bộ phận tham mưu	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
9	Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân tổ chức đối với quy định về TTHC, giải quyết TTHC thuộc thẩm	Các phản ánh kiến nghị; Văn bản xử lý	Văn phòng – Thống kê	Văn phòng – Thống kê, các ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
III	Cải cách tổ chức bộ máy				
1	Tổ chức thực hiện nghiêm quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai công tác CCHC; đảm bảo nâng cao chỉ số CCHC của xã	Văn bản triển khai quy chế, tổ chức hội nghị phổ biến ...	Văn phòng – Thống kê; Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
2	Triển khai áp dụng mô hình đánh giá tổ chức theo chỉ đạo của Trung ương	Văn bản triển khai.	Văn phòng – Thống kê; Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
3	Hoàn thiện và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các cơ quan; thực hiện phân cấp và ủy quyền đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước; thanh tra, kiểm tra nội dung phân cấp và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra, nâng cao vai trò, trách nhiệm và năng lực của từng cấp, từng ngành	Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, các văn bản quy định về phân cấp quản lý, báo cáo kết quả kiểm tra những quy định về phân cấp	Văn phòng – Thống kê; Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
4	Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hiệu quả	Văn bản triển khai	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
IV	Cải cách công vụ				
1	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của UBND xã	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
2	Triển khai đẩy mạnh cải cách công vụ	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng –	Các bộ phận; Ban	Trong năm 2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Bộ phận tham mưu	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
			Thống kê;	ngành, đoàn thể	
3	Cơ cấu công chức theo vị trí việc làm của cơ quan hành chính được thực hiện theo quy định	Hồ sơ cơ cấu công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
4	Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật đối với CBCC theo quy định của pháp luật, gắn với chất lượng, hiệu quả công việc và các tiêu chí cụ thể	Quy định về công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật đối với CBCC	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
V	Cải cách tài chính công				
1	Thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính	Báo cáo kết quả thực hiện	Tài chính-Kế toán	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
2	Triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch số 323/KH-UBND ngày 15/01/2016 của UBND huyện	Báo cáo kết quả thực hiện	Tài chính-Kế toán	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
4	Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý tài chính; kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho các cơ quan chuyên môn cấp huyện và đơn vị hành chính cấp xã; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua kiểm tra	Văn bản triển khai, hồ sơ kiểm tra, đánh giá định kỳ và xử lý các vấn đề qua kiểm tra	Tài chính-Kế toán	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
VI	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử				
1	Phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu	Báo cáo kết quả triển khai	Văn hóa-	Các bộ phận; Ban	Kế hoạch ban

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Bộ phận tham mưu	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
		thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của huyện và tài liệu kiểm chứng khác (nếu có)	Thông tin	ngành, đoàn thể	hành trong Quý I năm 2025
2	Triển khai, duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử theo quy định	Ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử và tổ chức triển khai, duy trì Kiến trúc theo quy định của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn hóa-Thông tin	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
3	Triển khai dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của huyện và tài liệu kiểm chứng khác (nếu có)	Văn hóa-Thông tin	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
4	Tỷ lệ các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của huyện và tài liệu kiểm chứng khác (nếu có)	Văn hóa-Thông tin	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
5	Tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của huyện và tài liệu kiểm chứng khác (nếu có)	Văn hóa-Thông tin	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
6	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của huyện và tài liệu kiểm chứng khác (nếu có)	Văn hóa-Thông tin	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Bộ phận tham mưu	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại huyện	100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật)	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
8	Tỷ lệ gửi, nhận văn bản điện tử 4 cấp chính quyền	Phần mềm quản lý văn bản kết nối liên thông 4 cấp	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
9	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của huyện và tài liệu kiểm chứng khác (nếu có)	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
10	Thiết lập, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Trang dịch vụ công của huyện được xây dựng phải đáp ứng đầy đủ các chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
11	Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC	60% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
12	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình	100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện được cung cấp trên Hệ thống iGate	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Bộ phận tham mưu	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	Từ 20% số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trở lên	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
14	Thực hiện thanh toán trực tuyến	90% số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
VII	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước; Mức độ phát triển doanh nghiệp; Mức độ thực hiện các Chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND xã giao;				
1	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước	Báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội trong năm 2025	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trước 31/01/2025
2	Mức độ thực hiện các Chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND xã giao	Báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội trong năm 2025	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Trong năm 2025
VIII	Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC				
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025	- Kế hoạch CCHC 2025; - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch.	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Thường xuyên (Ban hành kế hoạch trong quý I năm 2025)
2	Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 đảm bảo chất lượng, hiệu quả	- Văn bản hướng dẫn thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng quý và năm 2025.	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Bộ phận tham mưu	Bộ phận phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2025	- Kế hoạch kiểm tra CCHC do UBND xã ban hành; Báo cáo kết quả thực hiện; Kết luận kiểm tra.	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Kế hoạch ban hành trong quý IV năm 2025
4	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền CCHC: Pa nô, thông điệp, diễn đàn, đối thoại, chương trình tuyên truyền tổng hợp tại các xã vùng sâu, vùng xa; chuyên mục, chuyên trang trên báo, đài...	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC	Văn hóa- Thông tin, Đài truyền thanh	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025
5	Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết công tác CCHC năm 2025	Hội nghị sơ kết, tổng kết	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Tháng 6 năm 2025 và tháng 12/2025
7	Tổ chức triển khai xác định chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước 2025	Kế hoạch triển khai và báo cáo đánh giá sự hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước	Văn phòng – Thống kê;	Các bộ phận; Ban ngành, đoàn thể	Năm 2025